

**Dữ liệu thị trường ngày 06/03/2026**

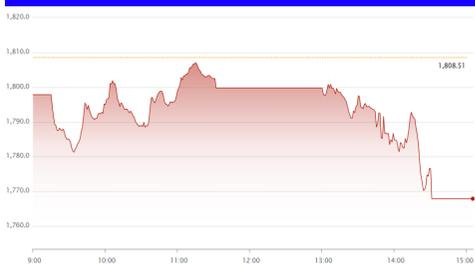
Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
-----------	----------	-----------

<b>Chỉ số</b>	<b>1.767,84</b>	<b>253,64</b>
Thay đổi (điểm)	-40,67	-3,95
Thay đổi (%)	-2,25	-1,53
KLGD (triệu cp)	1.030	106
GTGD (tỷ đồng)	33.653	2.500

**NĐT nước ngoài giao dịch ròng**

HOSE	-1.310	(tỷ đồng)
HNX	-82	(tỷ đồng)
UPCOM	3	(tỷ đồng)

**VN-Index**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX**

- Ảnh hưởng tích cực:** BSR, VPL, PVT, DCM,...
- Ảnh hưởng tiêu cực:** VIC, GAS, GVR, MCH,...

**ÁP LỰC BÁN LAN RỘNG TOÀN THỊ TRƯỜNG, VNINDEX “BAY MÀU” HƠN 40 ĐIỂM**

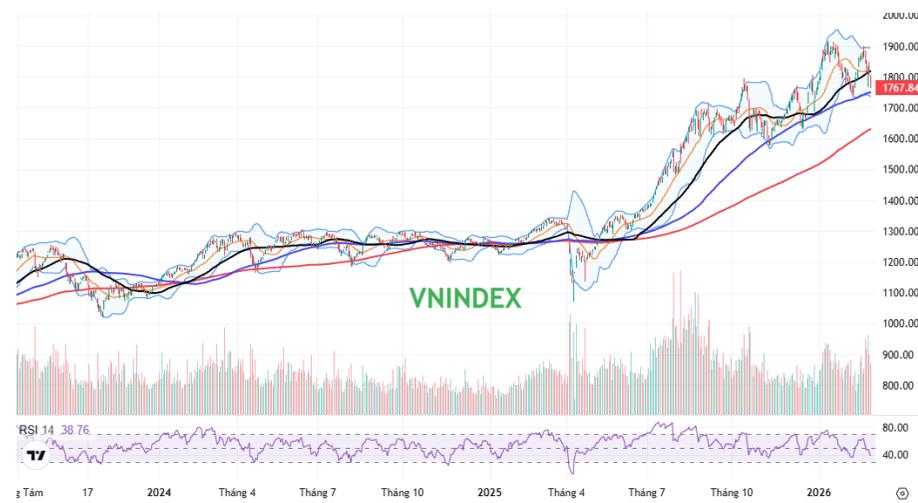
**Chuyển động thị trường và dự báo:**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 06/05, chỉ số VN-Index giảm 40,67 điểm (-2,25%) xuống còn 1.767,84 điểm. Diễn biến tiêu cực lan rộng khi 10/11 nhóm ngành ghi nhận giảm điểm, cùng với đó số lượng mã giảm lên tới 526 mã, vượt xa 264 mã cổ phiếu tăng, cho thấy áp lực bán chiếm ưu thế trên toàn thị trường. Đáng chú ý, nhóm dịch vụ truyền thông chịu sức ép mạnh nhất thị trường khi giảm 6,22%, với các mã giảm sâu như VGI (-8,08%) và CTR (-2,87%). Bên cạnh đó, nhóm tiện ích và bất động sản cũng chịu áp lực bán mạnh khi nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn đồng loạt giảm điểm như GAS (-6,35%), POW (-3,96%), REE (-2,36%) và VIC (-5,04%), khiến hai nhóm ngành này lần lượt giảm 3,68% và 3,1%. Sau chuỗi phiên tăng liên tiếp, nhóm cổ phiếu chứng khoán chịu áp lực chốt lời khá mạnh, khiến nhiều mã giảm sâu như SSI (-5,97%), VCK (-4,97%), VPX (-5,31%), VCI (-6,71%), TCX (-7%). Diễn biến điều chỉnh cũng lan sang nhóm ngân hàng khi các mã cổ phiếu như VCB, BID, CTG, TCB,... đồng loạt giảm điểm, qua đó khiến toàn ngành tài chính giảm 1,9%. Ở nhóm nguyên vật liệu, dù một số cổ phiếu ghi nhận mức tăng tích cực như DPM (+2,13%), DCM (+3,77%) và DGC (+2,96%), tuy nhiên mức tăng này vẫn chưa đủ để giúp nhóm này tránh khỏi tình trạng giảm điểm chung với thị trường. Trong khi đó, nhóm ngành năng lượng trở thành điểm sáng hiếm hoi của thị trường khi tăng 1,25%, nhờ sự đóng góp tích cực từ các mã BSR (+4,07%), PVD (+0,12%) và PVT (+6,97%).

Thanh khoản thị trường đạt 33.653 tỷ đồng, giảm nhẹ 4,92% so với phiên trước. Khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng với giá trị ròng đạt 1.389 tỷ đồng, đáng chú ý FPT dẫn đầu danh sách bán ròng với 578 tỷ đồng. Ở chiều mua, dòng vốn ngoại tập trung giải ngân tại các cổ phiếu BSR, DCM và MWG, qua đó nâng tổng giá trị mua đạt 3.512 tỷ đồng.

Nhìn chung, thị trường vẫn đang trong giai đoạn điều chỉnh và tìm điểm cân bằng mới trong bối cảnh dòng tiền chưa có sự ổn định. Diễn biến từ các yếu tố vĩ mô và địa chính trị được dự báo sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến xu hướng ngắn hạn. Do đó, việc duy trì sự thận trọng, theo dõi sát diễn biến và cân nhắc giảm tỷ trọng margin, đồng thời ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt là điều cần lưu ý trong tuần giao dịch tới.

**CỔ PHIẾU QUAN TÂM: STB, NLG, DPM, HPG, MWG, SAB.**



**Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026**

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
<b>MWG</b>	100.000	84.500
<b>CTG</b>	41.000	35.300
<b>KBC</b>	38.200	32.500
<b>HCM</b>	25.300	21.700
<b>VPB</b>	30.000	25.500
<b>DBC</b>	29.500	25.500
<b>MBB</b>	30.000	26.200

Danh sách công bố ngày 09/02/2026, VikkibankS.vn

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 02.2026 (\*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
<b>MWG</b>	- Kết quả kinh doanh 2025 tích cực. Doanh thu tăng 16% YoY, LNST tăng 89% YoY lên mức 7 nghìn tỷ. Riêng quý 4 doanh thu tăng 24% YoY, LNST tăng 145% YoY đạt mức 2,1 nghìn tỷ. Được đóng góp bởi (i) doanh thu điện thoại và laptop tăng trưởng mạnh, bù lại cho mức tăng thấp hơn của điện gia dụng do thời tiết 2025 mát hơn, (ii) bách hóa xanh doanh thu tăng 14% YoY với lợi nhuận hơn 800 tỷ, gấp 8 lần YoY, (iii) các mảng khác đạt kết quả khả quan, Avakids, An Khang, Era Blue.	09/02/2026	89.300	100.000	84.500	<b>12,0%</b>
<b>CTG</b>	- Năm 2025, LNTT đạt 43,4 nghìn tỷ, +37% YoY. Thu nhập từ HĐKD (TOI) đạt 87,3 nghìn tỷ, +6,6% YoY. Tín dụng tăng 15,6% YoY, thấp hơn mức 19% của ngành, và tiệm cận room tín dụng tối đa 16% của CTG. Huy động tăng 11,7% YoY. ROE đạt mức cao 21,3%. Nợ xấu 1,1%, tỷ lệ bao nợ xấu (LLR) 158%, giảm so với 176% quý 3 nhưng vẫn thuộc top đầu ngành.	09/02/2026	37.100	41.000	35.300	<b>10,5%</b>
<b>KBC</b>	- Kết quả kinh doanh Q4 tích cực nhờ ghi nhận 16 hecta, tập trung KCN Nam Sơn Hạp Lĩnh & ghi nhận lãi từ mua lại một tòa nhà ở Láng Hạ, Hà Nội. Lũy kế cả năm, KBC ghi nhận bàn giao 120 hecta KCN, KBC đặt kế hoạch bàn giao 250 hecta năm 2026. Hoạt động bán sỉ dự án khu đô thị Trảng Cát và ghi nhận bàn giao KCN nhờ doanh số đã kí lớn là triển vọng 2026.	09/02/2026	34.500	38.200	32.500	<b>10,7%</b>
<b>HCM</b>	- Quý 4, LNST đạt mức 319 tỷ đồng, tăng 41% YoY. Hoạt động cho vay đạt 732 tỷ, tăng 44% YoY. LNST cả năm 1.179 tỷ đồng, tăng 13% YoY. Các khoản cho vay đạt 28 nghìn tỷ Q4, tăng gần 8 nghìn tỷ so với Q3. HCM hoàn tất tăng vốn trong quý 4, vốn điều lệ từ 7.208 tỷ đồng lên 10.808 tỷ. Dư nợ cho vay đạt ngưỡng tối đa ngay khi vừa hoàn tất tăng vốn.	09/02/2026	22.900	25.300	21.700	<b>10,5%</b>
<b>VPB</b>	- Năm 2025, LNTT hợp nhất 30,6 nghìn tỷ, +53% YoY (quý 4, LNTT hợp nhất đạt 10,2 nghìn tỷ, +12% QoQ, +66% YoY). Tín dụng ngân hàng mẹ +35% YoY, cho vay SME tăng 38% YoY, bán lẻ +25% YoY, chủ đầu tư BĐS +19% YoY và mua nhà +39% YoY. Huy động +29% YoY. Cho vay/tổng tiền gửi (LDR) 83%. Nợ xấu hợp nhất 3,33% YoY (2024: 4,16%). LLR: 55,4%.	09/02/2026	26.750	30.000	25.500	<b>12,1%</b>
<b>DBC</b>	- Quý 4, doanh thu tăng 3,3% YoY, LNST 148,6 tỷ đồng giảm 38% YoY, do giá heo hơi giảm trong quý 4 so với cùng kỳ. Tuy nhiên, đầu năm 2026, giá heo hơi đã vượt mốc 70 nghìn đồng/kg, khả năng tiếp tục duy trì mức nền cao, được đóng góp bởi nhu cầu dịp tết, nguồn cung giảm do dịch bệnh, thiệt hại do bão lũ, và khả năng người dân tái đàn cần thời gian.	09/02/2026	26.750	29.500	25.500	<b>10,3%</b>
<b>MBB</b>	- Năm 2025, LNTT hợp nhất tăng 19% YoY, riêng Q4 tăng 37,5% YoY nhờ chi phí dự phòng giảm 33% YoY. Năm 2025, tín dụng tăng 36,8% YoY, riêng Q4 tăng 15% so với Q3, cho vay ngành Bds dẫn đầu mức tăng trưởng 90% YoY. Tiền gửi tăng 29% YoY. NIM quý 4 đi ngang so với quý 3 nhưng giảm 0,17% so với cùng kỳ. Nợ xấu 1,3% (2024: 1,6%). LLR cải thiện 94%.	09/02/2026	27.600	30.000	26.200	<b>8,7%</b>

(\*): Danh mục tháng 02.2026 so với tháng 01.2026, chúng tôi loại GMD do đã đạt mức giá mục tiêu, trong khi thêm mới HCM, và giữ nguyên các cổ phiếu còn lại gồm VPB, CTG, MBB, MWG, DBC, KBC. Đối với nhóm ngân hàng, CTG, MBB, VPB chúng tôi tiếp tục kỳ vọng là nhóm dẫn dắt trong thời gian tới, khi áp lực căng thẳng thanh khoản hệ thống ngân hàng sau tết có phần lắng dịu hơn. Đối với CTG, nếu so với BID và VCB, định giá của CTG đang ở mức thấp hơn nhiều so với BID, VCB, khi so sánh cùng với các chỉ số về nợ xấu, ROE, tỷ lệ bao phủ nợ, tăng trưởng tín dụng....trong tháng 1 vừa qua giá cổ phiếu chạm mức 43 nhưng sau đó điều chỉnh trở lại, và và đó là lí do chúng tôi tiếp tục giữ lại tháng 2. Đối với VPB, room tín dụng mạnh mẽ, cùng hiệu quả hoạt động của FECredit và vai trò ngày càng quan trọng hơn của VPBankS, điều này sẽ giúp VPB tiếp tục tăng trưởng cao năm 2026 và để ngỏ thương vụ phát hành thêm 5% cho SMBC. Đối với MBB, tương tự VPB khi room tín dụng cao hơn bình quân ngành do tham gia cơ cấu ngân hàng 0đ tiếp tục là động lực tăng trưởng, và hệ sinh thái của MBB đa dạng hơn, tỷ lệ CASA của MBB hiện tại đang cao nhất ngành, tạo ưu thế về chi phí vốn, ngoài ra TCB định hướng giảm tỷ trọng mảng bất động sản, điều này sẽ giúp VPB và MBB có lợi thế hơn. Đối với KBC, sau những nhịp tăng mạnh lên mức 38 thì đã điều chỉnh trở lại, kết quả kinh doanh 2025 tích cực, triển vọng 2026 từ việc ghi nhận cho thuê KCN và mở bán khu đô thị Trảng Cát, ngoài ra kỳ vọng về một Nghị quyết liên quan đến FDI trong thời gian tới, tương tự như các Nghị quyết về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước, công nghệ. Đối với DBC, dự báo giá heo hơi duy trì nền cao đến ít nhất hết quý 1 giúp thúc đẩy tăng trưởng quý 1. Đối với HCM, được thêm vào trở lại bởi định giá hấp dẫn khi HCM đang giao dịch với mức P/B khoảng 1,7 lần, chúng tôi kỳ vọng nhóm chứng khoán sẽ là nhóm tăng mạnh sau Tết, được hỗ trợ bởi (i) thanh khoản thị trường tốt hơn so với cùng kỳ, (ii) sau khi tăng vốn thì HCM đã cho vay full hạn mức với gần 8 nghìn tỷ margin tăng thêm, (iii) dòng tiền hướng đến những kỳ vọng tin tức nâng hạng khi FTSE công bố kỳ review tháng 3 và Việt Nam mới đây cũng ban hành Thông tư 08/2026/TT-BTC giúp tháo gỡ thêm các vướng mắc giao dịch đối với nhà đầu tư nước ngoài. Và cuối cùng, MWG, cổ phiếu chúng tôi ưa thích nhất, tiếp tục được giữ lại trong Danh mục, và là tháng thứ 10 liên tiếp khuyến nghị kể từ vùng giá 60 đầu tháng 5-2025 đến nay, động lực của MWG đến từ (i) chuỗi điện thoại+điện máy tiếp tục cải thiện hiệu quả hoạt động, giành thêm thị phần dù số lượng cửa hàng đi ngang, (ii) hoạt động IPO Điện Máy Xanh và (iii) Bách Hóa Xanh ngày càng hiệu quả và tăng cường mở rộng miền Bắc. Ngày 09/02, VNIndex đang trong tuần giao dịch cuối cùng trước Tết Nguyên Đán, thanh khoản xuống thấp, mặt bằng lãi suất cao, Bộ máy Đảng bộ điều hành mới và phía trước là cuộc Bầu cử Quốc hội, nhiều thông tin dẫn đến thị trường tiếp tục rung lắc, nhưng chúng tôi cho rằng năm 2026 là một năm tích cực, dù cần nhiều thời gian nhưng đã có nhiều chính sách đang dẫn đi vào đời sống, và phía trước vẫn còn nhiều câu chuyện tăng trưởng, tập trung bởi nội tại trong nước. Chúng tôi cho rằng, thanh khoản sau Tết sẽ cải thiện hơn, lãi suất vẫn duy trì nền cao những sẽ dần tạo đỉnh trong nửa đầu 2026. **Những nhịp rung lắc là cơ hội tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt!**

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

**Tình hình kinh tế – xã hội tháng 2.2026: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)** tháng 2 giảm 18,5% MoM, nhưng tăng 1,0% YoY. Lũy kế 2T2026 tăng 10,4% YoY (2T2025: +7,5%). Trong đó: chế biến chế tạo +11,5% YoY (đóng góp 8,9 điểm %), điện +6,3%, khai khoáng +5,4%, cấp nước & xử lý rác +2,1%. IIP tăng tại 34 địa phương.

Tháng 2 có 11,3 nghìn DN thành lập mới (-53,2% MoM, +11,6% YoY); 6,2 nghìn DN quay lại hoạt động (-74,9% MoM, -12,6% YoY). Lũy kế 2T2026, có 64,5 nghìn DN thành lập mới & quay lại hoạt động (+29,4% YoY), trong khi 77 nghìn DN rút lui (+14,9% YoY). Tổng vốn bổ sung vào nền kinh tế 851,9 nghìn tỷ đồng (+20,1% YoY). **Vốn đầu tư từ NSNN tháng 2** đạt 38,9 nghìn tỷ đồng (+0,4% YoY); lũy kế 2T đạt 83,5 nghìn tỷ (+11,5% YoY), tương đương 9,4% kế hoạch năm. 2 tháng đầu năm, FDI đăng ký đạt 6,03 tỷ USD (-12,6% YoY), trong khi FDI thực hiện 3,21 tỷ USD (+8,8% YoY).

Bán lẻ tháng 2 đạt 613,7 nghìn tỷ đồng (+8,5% YoY); lũy kế 2T tăng 7,9% YoY (loại trừ giá: +4,5%). Tổng kim ngạch tháng 2 đạt 67,16 tỷ USD (-24,1% MoM, +5,1% YoY). Lũy kế 2T tổng kim ngạch đạt 155,7 tỷ USD (+22,2% YoY), xuất khẩu 76,36 tỷ USD (+18,3% YoY) và nhập khẩu 79,34 tỷ USD (+26,3% YoY). CPI tháng 2 +1,14% MoM, +3,35% YoY; bình quân 2T +2,94% YoY.

Nhìn chung, trong 2 tháng đầu năm, tình hình sản xuất công nghiệp duy trì sự khả quan, chỉ số PMI ngành sản xuất tháng 2 đạt 54,3 điểm và cao nhất trong 4 tháng, cho thấy hoạt động sản xuất tích cực, đi cùng với lượng đơn hàng mới gia tăng. Hoạt động xuất nhập khẩu vẫn phụ thuộc vào mức tăng trưởng của nhóm FDI, nhập khẩu tăng mạnh trong tháng 2 cho thấy nhu cầu tích trữ nguyên vật liệu khi đơn hàng mới hồi phục. Giải ngân đầu tư công trong 2 tháng vẫn còn chậm, kỳ vọng thời tiết thuận lợi hơn trong năm 2026 giúp thúc đẩy giải ngân đầu tư công, góp phần hoàn thành kế hoạch tăng trưởng GDP. Tổng mức tiêu dùng bán lẻ vẫn chưa hồi phục về mức nền tăng trưởng 9-10%, riêng bán lẻ hàng hóa chưa cao khi tăng 7,8% trong 2T.2026.

**Bộ Công Thương yêu cầu các địa phương tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh xăng dầu trước diễn biến căng thẳng tại Trung Đông, xử lý nghiêm các trường hợp cây xăng ngừng bán, bán cầm chừng, găm hàng hoặc tăng giá bất hợp lý.** Lực lượng quản lý thị trường phải giám sát chặt cung – cầu, phát hiện kịp thời các dấu hiệu khan hiếm hoặc gián đoạn nguồn cung. Trong nước, hai nhà máy lọc dầu Dung Quất và Nghi Sơn vẫn vận hành ổn định, bảo đảm cung ứng xăng dầu theo hợp đồng đến hết tháng 3, cùng với nguồn nhập khẩu của các doanh nghiệp đầu mối. Tuy nhiên, nếu xung đột Trung Đông kéo dài sang tháng 4, thị trường có thể gặp khó khăn hơn về nguồn cung và chi phí nhập khẩu.

**Tháng 2/2026, thị trường chứng khoán Việt Nam có gần 198.400 tài khoản giao dịch mở mới**, nâng tổng số lên khoảng 12,3 triệu, theo VSDC. Động lực chủ yếu đến từ nhà đầu tư cá nhân trong nước với gần 198.100 tài khoản mới. Tuy nhiên, số tài khoản mở mới giảm 19% so với tháng 1 do kỳ nghỉ Tết làm rút ngắn thời gian giao dịch. Dù vậy, con số này vẫn cao hơn khoảng 32% so với cùng kỳ tháng 2/2025, cho thấy sức hút của thị trường vẫn duy trì.

**VCI:** đạt kế hoạch doanh thu hợp nhất 6.525 tỷ đồng (+30% so với 2025) và lợi nhuận trước thuế 2.300 tỷ đồng (+41%). HĐQT dự kiến phát hành tối đa 4,6 triệu cổ phiếu ESOP giá 11.000 đồng/cp, thấp hơn khoảng 71% so với thị giá, dự kiến thu gần 51 tỷ đồng để bổ sung vốn lưu động và giảm dư nợ vay. Nếu hoàn tất, vốn điều lệ tăng lên khoảng 11.522 tỷ đồng. Đại hội cũng sẽ bầu HĐQT nhiệm kỳ 2026–2031 gồm 7 thành viên (2 độc lập) và 3 thành viên Ban kiểm soát.

**HDB:** HDBank (HDB) thông báo ngày đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2026 là 26/3. Ngân hàng đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế 2026 tăng trên 30%, khoảng 27.720 tỷ đồng; tổng tài sản tăng trên 28%, tín dụng tăng khoảng 35%, huy động tăng trên 27%. ROE dự kiến trên 25%, ROA trên 2%, nợ xấu dưới 2%. HDBank cũng lên kế hoạch đưa Chứng khoán HD (HDBS) niêm yết trong năm 2026.

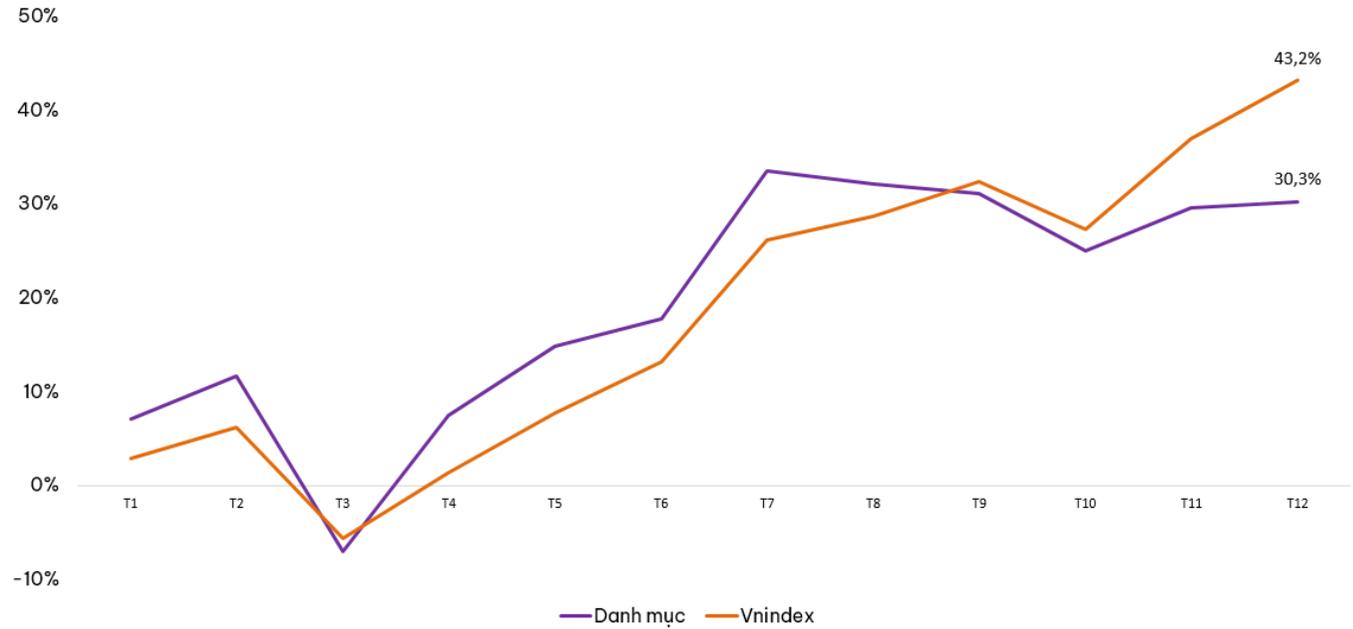
## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01.2026

### [Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026](#)

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
<b>CTG</b>	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
<b>KBC</b>	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
<b>GMD</b>	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
<b>VPB</b>	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
<b>DBC</b>	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
<b>MBB</b>	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0.43%		-4,37%

**HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)**

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

## HỆ THỐNG CHI NHÁNH

### • Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

### • Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

### • Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

## KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.